

Số: 721/2024/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 13 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 515/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông **Phạm Đăng H**, sinh năm 1985; địa chỉ: **Thôn C, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk**.

2. Bà **Bùi Thị Thu T**, sinh năm 1985; địa chỉ: **A chung cư B, đường L, Phường G, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông **Phạm Đăng H** và bà **Bùi Thị Thanh T1** là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 52 do Ủy ban nhân dân xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 18/5/2023.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 16/4/2024 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05/6/2024, ông **Phạm Đăng H** và bà **Bùi Thị Thanh T1** yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; về con chung: không có và hai bên thỏa thuận về việc không chia tài sản.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông **Phạm Đăng H** và bà **Bùi Thị Thanh T1** thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc không chia tài sản chung và không có con chung.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông **Phạm Đăng H** và bà **Bùi Thị Thanh T1** thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 52 do Ủy ban nhân dân xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 18/5/2023 hết hiệu lực.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Ông **Phạm Đăng H** và bà **Bùi Thị Thanh T1** phải chịu lệ phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số: 0013495 ngày 26/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- VKSND Q.Gò Vấp;
- UBND nơi thực hiện ĐKKH;
- Chi cục THADS Q.Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Huệ